

Số: 56/2025/QĐST- HNGĐ

Phú X, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ X- THÀNH PHỐ H

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 861/2024/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 giữa:

***Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 3/34 Đặng T (tổ 11, khu vực 4), phường An H, quận Phú X, thành phố H.

***Bị đơn:** Chị Lê Thị Mỹ Ph, sinh năm 1991. Nơi cư trú: 37 Đặng T, phường An H, quận Phú X, thành phố H.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị Mỹ Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị Mỹ Ph xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương Tuệ Nh, sinh ngày 10/01/2020. Anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị Mỹ Ph thỏa thuận giao cháu Nguyễn Phương Tuệ Nh cho chị Lê Thị Mỹ Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Duy T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Phương Tuệ Nh mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi cháu Nhi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị Mỹ Ph xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí ly hôn: Anh Nguyễn Duy T và chị Lê Thị Mỹ Ph mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Hai bên thoả thuận anh Nguyễn Duy T chịu toàn bộ án phí ly hôn của cả hai người là 150.000 đồng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Nguyễn Duy T phải chịu 150.000 đồng theo quy định pháp luật.

Tổng cộng hai khoản án phí anh Nguyễn Duy T phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền anh Tín đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0004803 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H (nay là Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú X, thành phố H).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận Phú X;
- Chi cục THSADS quận Phú X;
- UBND phường An H, quận Phú X;
- (ĐKKH số 78 ngày 23/12/2019);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh

